TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH** Án số: 122/2018/HSST Ngày 20/8/2018	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thiện Lợi và bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Thư ký phiên tòa*:*

Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Lại Văn Thịnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2018/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2018/QĐXX-ST ngày 07 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn T - sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Con ông: Trần Xuân B. Con bà: Đào Thị B. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2018 đến ngày 11/6/2018 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 45 phút ngày 08/6/2018, bị cáo Trần Văn T đi xe máy biển kiểm soát 17 K6 -6551 đến khu vực tổ 8 phường B, thành phố B mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Bị cáo đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi một gói ma túy với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi đi tìm chỗ để sử dụng. Khi bị cáo đi đến khu vực đường L thuộc tổ 2, phường B, thành phố B thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Bình yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Đức N và anh Trần Văn T bị cáo đã tự giác đưa từ lòng bàn tay trái ra giao nộp cho Công an một gói (ma túy) bên ngoài được gói bằng giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Bị cáo khai nhận đó là heroin bị cáo mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ

công tác Công an thành phố Thái Bình kiểm tra thu giữ tại túi quần bên phải của T một điện thoại di động Nokia 110 màu đen, số tiền 1.300.000 đ đồng thời lập biên bản niêm phong vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 223/KLGĐ- PC54 ngày 08/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận "Mẫu gửi giám định thu của Trần Văn T là ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,2195 gam".

Tại cáo trạng số 127/CT-VKSTP ngày 24 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố Trần Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diệnViện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, căn cứ quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249, Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Kiểm sát viên đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ sau khi giám định còn lại. Hoàn trả bị cáo chiếc điện thoại và số tiền thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, Kiểm sát viên đúng quy định pháp luật, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Văn T đều khai nhận vào khoảng 8 giờ 20 phút, ngày 08/6/2018, tại khu vực đường L, thuộc tổ 2, phường B, thành phố B. Bị cáo bị tổ công tác công an thành phố Thái Bình kiểm tra thu giữ trên người của bị cáo Trần Văn T 01 gói ma túy, loại heroin, có khối lượng 0,2195 gam, bị cáo vừa mua được với giá 150.000 đ, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang.

[2.1] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là các ông Nguyễn Đức N và anh Trần Văn T và biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về trọng lượng, loại ma túy và những tài liệu khác có trọng hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, sự việc và đồ vật. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Văn T là người đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Heroin có khối lượng 0,2195 gam. Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017. Quan điểm của Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249: Tội tàng trữ bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c/ … Heroin… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thấy:

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chế độ quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện. Hội đồng xét xử thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Trong vụ án này: Bị cáo Trần Văn T khai số ma túy bị thu giữ do bị cáo mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên địa chỉ cụ thể. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Bình không có cơ sở điều tra xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Chiếc điện thoại và số tiền 1.300.000 đ thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên hoàn trả bị cáo những tài sản trên.

Chiếc xe mô tô T sử dụng đi mua ma túy cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo Trần Văn T sau giám định còn lại. Hoàn trả bị cáo chiếc điện thoại Nokia 110 màu đen và số tiền 1.300.000 đ thu giữ của bị cáo.

(Vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình)

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/8/2018.

Nơi nhận:
- *Công an TP Thái Bình.*
- *VKS tp Thái Bình.*
- *VKS tỉnh Thái Bình.*
- *Chi cục THA tp Thái Bình.*
- *Bị cáo.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mạnh